

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành "Quy chế tổ chức thi tuyển sinh sau đại học đào tạo tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước"

BỘ TRƯỞNG BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Căn cứ Nghị định số 15/CP ngày 02/3/1993 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm quản lý nhà nước của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 29/CP ngày 30/3/1994 của Chính phủ về nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của Bộ Giáo dục và Đào tạo;

Căn cứ Quyết định số 322/TTg ngày 19/4/2000 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Đề án "Đào tạo cán bộ khoa học, kỹ thuật tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước";

Theo đề nghị của ông Vụ trưởng Vụ Sau đại học,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Ban hành kèm theo quyết định này bản "Quy chế tổ chức thi tuyển sinh sau đại học đào tạo tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước".

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực sau 15 ngày kể từ ngày ký, thay thế cho Quyết định số 31/2000/QĐ-BGD&ĐT ngày 22/8/2000 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành "Quy định tạm thời về việc tuyển sinh đào tạo sau đại học tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước năm 2000".

Điều 3: Các ông (bà) Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Sau đại học, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Bộ và những người tham gia công tác tuyển sinh chịu trách nhiệm thi hành quyết định này.

BỘ TRƯỞNG

(Đã ký)

Nguyễn Văn Hiền

QUY CHẾ

TỔ CHỨC THI TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO TẠI CÁC CƠ SỞ NƯỚC NGOÀI BẰNG NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 20 /2001/QĐ-BGD&ĐT ngày 06 tháng 6 năm
2001 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo)

Chương 1

HỘI ĐỒNG TUYỂN SINH SAU ĐẠI HỌC VÀ CÁC BAN CỦA HỘI ĐỒNG

Điều 1: Hội đồng Tuyển sinh (HĐTS)

Hội đồng Tuyển sinh do Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ra quyết định thành lập nhằm tổ chức thực hiện mọi công việc liên quan đến công tác tuyển sinh sau đại học để gửi đi đào tạo tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà nước.

1. Thành phần của HĐTS

- Chủ tịch: Thứ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo.
- Phó Chủ tịch: lãnh đạo Vụ Sau đại học.
- Các Ủy viên: đại diện lãnh đạo của các Vụ: Đại học, Sau đại học, Tổ chức cán bộ, Quan hệ quốc tế, Kế hoạch tài chính.

Những người có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự thi không tham gia HĐTS và các ban của HĐTS.

2. Quyền hạn và trách nhiệm của HĐTS

- Xét duyệt danh sách thí sinh dự thi căn cứ vào các điều kiện quy định trong Thông báo tuyển sinh đào tạo sau đại học tại các cơ sở nước ngoài bằng ngân sách nhà

nước hàng năm của Bộ Giáo dục và Đào tạo.

b) ấn định danh sách thí sinh dự thi, trình độ đào tạo, ngành đào tạo, các môn dự thi.

c) Tổ chức thực hiện các khâu: ra đề thi; tổ chức thi; chấm thi và chấm lại; xét duyệt danh sách thí sinh trúng tuyển; thu và sử dụng số tiền phục vụ chi phí tổ chức tuyển sinh; tổng kết công tác tuyển sinh; quyết định khen thưởng, kỷ luật; báo cáo kết quả công tác tuyển sinh cho Ban Điều hành Đề án, Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo và Hội đồng Chỉ đạo thực hiện Đề án.

3. Quyền hạn, trách nhiệm của Chủ tịch HĐTS

a) Quyết định và chịu trách nhiệm toàn bộ các mặt công tác liên quan đến tuyển sinh theo Quy chế này.

b) Trực tiếp chỉ định và mời người ra đề thi; nhận hoặc uỷ nhiệm cho Phó Chủ tịch HĐTS nhận đề thi, đáp án từ người ra đề.

c) Ra quyết định thành lập bộ máy giúp việc cho HĐTS bao gồm: Ban Thư ký, Ban Đề thi, Ban Coi thi, Ban Chấm thi, Ban Chấm lại và các Tiểu ban Chấm đề cương. Các ban và tiểu ban này chịu sự chỉ đạo trực tiếp của Chủ tịch HĐTS.

d) Giao nhiệm vụ cho một số trường đại học đảm nhận chuẩn bị địa điểm thi, tổ chức thi.

Điều 2: Ban Thư ký HĐTS

Những người được lựa chọn vào Ban Thư ký phải có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức bảo mật.

1. Thành phần Ban Thư ký HĐTS

a) Trưởng ban: lãnh đạo Vụ Sau đại học.

b) Ủy viên: đại diện lãnh đạo các trường đại học nơi tổ chức kỳ thi, một số chuyên viên Vụ Sau đại học, Vụ Đại học, Vụ Tổ chức cán bộ và một số cán bộ của các trường đại học tham gia tổ chức kỳ thi.

2. Quyền hạn, trách nhiệm vụ của Trưởng ban Thư ký HĐTS

a) Lựa chọn những cán bộ có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, tác phong làm việc cẩn thận, có ý thức bảo mật để trình Chủ tịch HĐTS xem xét và quyết định Ban Thư ký.

b) Chịu trách nhiệm tổ chức và điều hành toàn bộ hoạt động của Ban Thư ký HĐTS.

3. Nhiệm vụ của Ban Thư ký HĐTS

a) Thu nhận, xét duyệt hồ sơ.

b) Trình HĐTS duyệt danh sách các ứng viên đủ điều kiện dự thi.

c) Lên danh sách phòng thi và gửi giấy báo dự thi, phát thẻ dự thi.

d) Nhận bài thi từ Ban Còi thi, dồn túi, đánh số phách bài thi, giao bài thi cho Ban Chấm thi và thực hiện các công tác nghiệp vụ cần thiết phục vụ chấm thi, lên điểm.

e) Báo cáo tình hình và kết quả chấm thi cho Chủ tịch HĐTS.

g) Dự kiến phương án điểm xét tuyển trình HĐTS xem xét.

h) Căn cứ kết quả duyệt trúng tuyển của HĐTS, gửi giấy báo điểm, báo trúng tuyển cho thí sinh và cơ quan hoặc Bộ, Ngành chủ quản của thí sinh.

Điều 3: Ban Đề thi

Những người được lựa chọn vào Ban Đề thi phải có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao, trung thực, có ý thức bảo mật.

1. Thành phần ban Đề thi

a) Trưởng ban: do Phó Chủ tịch hoặc một uỷ viên HĐTS kiêm nhiệm.

b) Uỷ viên thường trực: đại diện lãnh đạo trường đại học nơi tổ chức kỳ thi.

c) Uỷ viên: một số cán bộ Vụ Sau đại học, Vụ Tổ chức cán bộ.

2. Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng ban Đề thi

a) Quyết định danh sách các Tiểu ban môn thi (mỗi tiểu ban gồm hai người trong đó một người là Trưởng tiểu ban) là những người có học vị TSKH, TS hoặc chức danh khoa học GS, PGS, có uy tín chuyên môn cao để giúp Ban Đề thi làm đề, kiểm tra đề cho mỗi môn thi.

b) Tổ chức, chỉ đạo thực hiện toàn bộ công tác đề thi phục vụ cho kỳ tuyển sinh.

c) Chọn đề thi hoặc chỉ đạo Tiểu ban môn thi xây dựng đề thi để có đề thi chính thức và dự bị.

d) Xử lý các tình huống cấp bách, bất thường về đề thi trong kỳ tuyển sinh.

e) Chịu trách nhiệm trước HĐTS về chất lượng chuyên môn và quy trình bảo mật đề thi cùng toàn bộ các khâu liên quan đến đề thi.

Theo sự giới thiệu của Hiệu trưởng trường đại học nơi tổ chức kỳ thi, Trưởng ban Đề thi có thể mời một số cán bộ của trường giúp việc in, đóng gói và phân phối sử dụng đề. Những người được mời là những người có ý thức kỷ luật, trung thực, có kinh nghiệm trong việc giúp làm đề thi và không có người thân (bố, mẹ, vợ, chồng, con, anh, chị, em ruột) dự thi.

3. Nhiệm vụ của Tiểu ban môn thi

a) Nắm vững và quán triệt đầy đủ yêu cầu của việc ra đề thi.

b) Nghiên cứu, làm thử (nếu cần thiết) đề đã được giới thiệu để chỉnh lý hoặc tổ hợp, biên soạn đề thi mới đáp ứng các yêu cầu của đề thi tuyển sinh. Nếu là đề thi biên soạn lại thì cần dự kiến đáp án và thang điểm để trình Trưởng ban Đề thi xem xét quyết định.

c) Giúp Trưởng ban Đề thi theo dõi, giải đáp và xử lý các vấn đề liên quan đến đề thi do mình phụ trách trong buổi thi.

Trưởng môn thi không tham gia vào việc chọn đề chính thức hay dự bị cho kỳ thi.

4. Nhiệm vụ của Ban Đề thi

a) In, đóng gói, bảo quản, phân phối và sử dụng đề thi theo đúng quy định.

b) Bảo mật đáp án đề thi đã được chọn, các đề thi chưa dùng và các giấy tờ liên quan tới đề thi.

Điều 4: Ban Coi thi

Những người được lựa chọn vào Ban Coi thi và phục vụ thi phải có ý thức tổ chức kỷ luật, có tinh thần trách nhiệm cao, nghiêm minh, công bằng, có kinh nghiệm và thành thạo nghiệp vụ coi thi. Tại mỗi trường đại học nơi tổ chức thi có một Ban Coi thi riêng.

1. Thành phần Ban Coi thi

a) Trưởng ban: đại diện lãnh đạo trường đại học nơi tổ chức thi và là uỷ viên HĐTS.

b) Uỷ viên (cán bộ coi thi): gồm một số giảng viên của trường đại học nơi tổ chức thi.

2. Quyền hạn, trách nhiệm của Trưởng ban Coi thi

a) Chịu trách nhiệm điều hành toàn bộ công tác coi thi.